

Án số: 84 /2019/HNGĐ-ST

Ngày 20/ 8/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN- TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Kiên;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Tú;

Ông Trần Quảng Thái;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hoài- Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên:

Bà Nguyễn Thị Thu Nhung- Kiểm sát viên

Ngày 20/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 238 /2019/TLST-HNGĐ ngày 01/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2019/QĐX ST-HNGĐ ngày 02/7/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2019/ QĐST-HNGĐ ngày 18/7/2019 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: **Chị Trần Thị X**, sinh năm 1990;

+ Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn H**, sinh năm 1989;

Cùng ĐKKH và ở: Tổ 12, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên;

(Chị X có đơn xin xét xử vắng mặt; Anh H vắng mặt lần thứ 2- không có lý do);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các văn bản khác chị Trần Thị X là nguyên đơn trình bày: Chị X và Anh H kết hôn vào tháng 5 năm 2011, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Liên, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng hòa thuận đến năm 2012 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do Anh H không có trách nhiệm trong cuộc sống gia đình, ham chơi lô đề, cờ bạc. Chị X và gia đình đã kiên trì góp ý và trả nợ cho Anh H, nhưng Anh H không tiếp thu sửa chữa, dẫn đến nhiều khoản nợ Anh H vay nặng lãi không còn khả năng thanh toán, chủ nợ là xã hội đen thường xuyên đến nhà dọa nạt, chửi bới, đòi nợ làm đảo lộn cuộc sống gia đình. Nay Chị X xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu được ly hôn Anh H.

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Quang H, sinh ngày 13/12/

2011 và Nguyễn Anh T, sinh ngày 01/12/2016. Chị X và Anh H đều làm tự do thu nhập không ổn định. Tuy nhiên, hiện tại điều kiện của Anh H có khó khăn về kinh tế, do đó, Chị X có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con, không yêu cầu Anh H cấp dưỡng nuôi con. Anh H đi lại thăm nom chăm sóc con chung theo quy định.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt các Văn bản tố tụng cho các đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng Anh H không có văn bản thể hiện ý kiến về yêu cầu khởi kiện của Chị X, không tham gia các thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên phát biểu ý kiến:

+Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền. Trong quá trình tiến hành tố tụng đến trước thời điểm nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ trong việc tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng;

+Về nội dung: Xác định yêu cầu của nguyên đơn về nội dung khởi kiện là có cơ sở, đề nghị Hội đồng chấp nhận; Án phí, quyền kháng cáo của các đương sự giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên thụ lý và giải quyết đơn khởi kiện xin ly hôn của Chị X là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Hành vi, quyết định tố tụng của Người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Chị X có đơn xin xét xử vắng mặt; Anh H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2, không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 228, Điều 338 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị X và Anh H kết hôn năm 2011, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Liên, huyện Phú Bình (nay xã Đồng Liên thuộc thành phố Thái Nguyên), trên cơ sở tự nguyện. Các đương sự đã tuân thủ

đầy đủ các quy định về kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình, do đó có đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa Chị X và Anh H là hợp pháp;

Mâu thuẫn giữa các đương sự đã kéo dài nhiều năm, vợ chồng thường xuyên to tiếng xúc phạm nhau, Chính quyền địa phương tại nơi ở của các đương sự đã xác nhận tình trạng đó. Mặt khác, việc Anh H không tham gia hòa giải và vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, cho thấy Anh H không thiện chí khắc phục mâu thuẫn vợ chồng. Như vậy có đủ cơ sở xác định tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa các đương sự đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn sự gắn kết và tôn trọng lẫn nhau, việc duy trì quan hệ hôn nhân không mang lại hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn để giải phóng cho cả hai bên, tạo điều kiện cho các đương sự ổn định cuộc sống là phù hợp với thực tế và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

2. Về con chung: Các đương sự có 02 con chung như nguyên đơn khai nêu trên. Xét thấy cha và mẹ đều có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chưa thành niên. Việc giao trách nhiệm cho người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cần đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con. Hội đồng xét xử xét thấy các đương sự đều làm tự do, thu nhập không ổn định, Anh H không có ý kiến gì về vấn đề này và hiện có khó khăn về kinh tế, Chị X tha thiết yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con, cháu H cũng có nguyện vọng được ở với mẹ, cháu T dưới 36 tháng tuổi, do đó nên giao cho Chị X trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con đến khi tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh H thực hiện quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật, là phù hợp với thực tế, đảm bảo quyền lợi cho con sau khi cha mẹ ly hôn theo quy định tại Điều 81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Chị X không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng nuôi con, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết vấn đề này.

3. Tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không giải quyết (vì Chị X không yêu cầu);

4. Về án phí: Chị X phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm- không có giá ngạch, để nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271; Điều 272; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các quy định: - Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 28, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

-Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 24 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Điều 271; Điều 272; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân:Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị X, cho Chị X được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2.Về con chung:Giao cho Chị X trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Quang H, sinh ngày 13/12/2011 và Nguyễn Anh T, sinh ngày 01/12/2016 đến khi tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh H thực hiện quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật; Không giải quyết cấp dưỡng nuôi con (vì Chị X không yêu cầu).

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết (vì Chị X không yêu cầu).

4.Về án phí: Thu của Chị X 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước (chuyển từ Tiền tạm ứng án phí sang -theo Biên lai thu số 0007499 ngày 01/4/2019 do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên lập).

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADSTPTN;
- UBND xã Đồng Liên,
- TP Thái Nguyên;
- Đương sự
- Lưu HS

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thúy Kiên